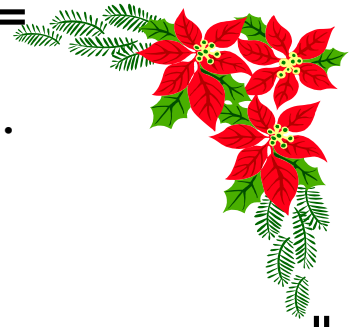




PHÒNG GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO ...  
TRƯỜNG TRUNG HỌC .....



# SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

## ĐỀ TÀI:

MỘT SỐ KINH NGHIỆM TỔ CHỨC DẠY HỌC THEO  
NHÓM NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC  
DẠY VÀ HỌC MÔN ĐỊA LÝ 6  
(Sách Cánh diều)



Lĩnh vực: ...

Họ và tên tác giả: ....

Đơn vị: ....



Năm học: 20....- 20...



## MỤC LỤC

1. MỞ ĐẦU .....	1
1.1. Lý do chọn đề tài: .....	1
1.2. Mục đích nghiên cứu: .....	2
1.3. Đối tượng nghiên cứu: .....	2
1.4. Phương pháp nghiên cứu: .....	2
2. NỘI DUNG.....	2
2.1. Cơ sở lí luận:.....	2
2.2. Thực trạng của dạy học theo nhóm hiện nay:.....	5
2.3. Giải pháp đã sử dụng để giải quyết vấn đề.....	7
2.3.1. Chuẩn bị hoạt động nhóm.....	7
2.3.2. Cách chia nhóm. ....	7
2.3.3. Sắp xếp bàn ghế trong việc hoạt động nhóm.....	11
2.3.4. Chọn câu hỏi (nêu vấn đề) để học sinh thảo luận.....	11
2.3.5. Vai trò và trách nhiệm của giáo viên và các thành viên trong nhóm. .....	13
2.3.6. Tổ chức thảo luận nhóm .....	14
2.3.7. Giáo án thực nghiệm:.....	19
2.4. Hiệu quả của sáng kiến kinh nghiệm đối với hoạt động giáo dục, với bản thân, đồng nghiệp và nhà trường. ....	26
3. KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ: .....	27
3.1. Kết luận:.....	27
3.2. Kiến nghị, đề xuất.....	29
4. TÀI LIỆU THAM KHẢO .....	30

# 1. MỞ ĐẦU

## 1.1. Lý do chọn đề tài:

Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển, được ưu tiên đi trước trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Đổi mới căn bản nền giáo dục trước hết phải tích cực đổi mới phương pháp dạy học, xây dựng nền giáo dục mở, thực học, thực nghiệm, dạy tốt, học tốt, khơi dậy tiềm năng, trí sáng tạo của học sinh, tránh chạy theo bệnh thành tích. Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) khẳng định: “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực.”

Đổi mới phương pháp dạy học là nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Một trong những phương pháp đổi mới hiện được các trường THCS đánh giá mang lại hiệu quả cao là phương pháp thảo luận theo nhóm. Hiện nay, học tập theo nhóm vừa là một yêu cầu vừa là một phương pháp học được khuyến khích áp dụng rộng rãi, nhất là đối với học sinh. Trong xu thế hội nhập của đất nước, vai trò của phương pháp học này càng trở nên quan trọng trong việc góp phần nâng cao hiệu quả học tập của người học nói riêng và chất lượng giáo dục nói chung.

Dạy học theo nhóm là một phương pháp giảng dạy trong đó người dạy sẽ tổ chức người học thành những nhóm nhỏ để thực hiện các hoạt động như: thảo luận, đóng vai, giải quyết vấn đề,... Mỗi thành viên không chỉ có trách nhiệm thực hiện các hoạt động của nhóm mà còn phải có trách nhiệm hợp tác, giúp đỡ các thành viên trong nhóm hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Đây là một phương pháp giảng dạy khá ưu việt, cho phép rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm cho học sinh hiện đang được áp dụng rộng rãi cho nhiều môn học trong các nhà trường hiện nay.

Tuy nhiên, có một thực tế đặt ra hiện nay là làm sao để việc học tập theo nhóm được hiệu quả? Nếu sử dụng phương pháp học tập theo nhóm không đúng cách, không phù hợp với nội dung và thiếu kỹ năng thực hiện thì có thể chỉ mang tính hình thức, gây mất nhiều thời gian, sản phẩm không mang tính tập thể, các cá nhân thiếu tích cực sẽ đùn đẩy cho những người năng nổ, nhiệt tình...Chính vì vậy, tôi chọn đề tài: ***“Một số kinh nghiệm tổ chức dạy học theo nhóm nhằm nâng cao hiệu quả công tác dạy và học môn Địa lý 6”*** dựa theo sách Địa lí lớp 6 của bộ sách Cánh diều.

### **1.2. Mục đích nghiên cứu:**

- Gây hứng thú trong học tập cho HS, kích thích tính tự giác và say mê học tập môn địa lí cho học sinh.
- Rèn kỹ năng sử dụng và phương pháp học tập theo nhóm; trách nhiệm thực hiện các hoạt động của nhóm.
- Góp phần nâng cao hiệu quả học tập của người học nói riêng và chất lượng giáo dục nói chung.

### **1.3. Đối tượng nghiên cứu:**

- Đối tượng nghiên cứu là học sinh trung học cơ sở - Lớp 6.
- Vấn đề “Một số kinh nghiệm trong tổ chức dạy học theo nhóm ở môn Địa lí lớp 6 có hiệu quả”

### **1.4. Phương pháp nghiên cứu:**

- Phương pháp nghiên cứu lí luận.
- Phương pháp điều tra khảo sát thực tiễn.
- Phương pháp thống kê toán học.
- Phương pháp thực nghiệm đối chứng.

## **2. NỘI DUNG**

### **2.1. Cơ sở lí luận:**

Hoạt động nhóm là một trong những hình thức dạy học đang thu hút được sự quan tâm nghiên cứu của các nhà giáo dục trên thế giới và Việt Nam. J.A.Comenxki - Nhà giáo dục, nhà tư tưởng lỗi lạc người Tiệp Khắc đã quả quyết rằng: học sinh sẽ thu thập được nhiều từ việc dạy cho bạn mình cũng như việc học

hỏi từ bạn mình. S.V.Xandecson, C.Turney, Lewin K... là những tác giả đã nghiên cứu và ứng dụng các mô hình dạy học theo nhóm và đã khẳng định vai trò của hình thức này đối với sự phát triển nhân cách của người học. Ở Việt Nam, trong cuốn "Tổ chức hoạt động dạy học ở trường trung học", PGS.TS Nguyễn Ngọc Bảo và PGS.TS Tô Hiệu bàn về dạy học theo nhóm tại lớp như một hình thức dạy học có sự kết hợp tính tập thể và tính cá nhân, trong đó học sinh dưới sự chỉ đạo của giáo viên trao đổi những ý tưởng, nguồn kiến thức, hợp tác với nhau trong quá trình lĩnh hội tri thức, hình thành kỹ năng, kỹ xảo. Ngoài ra có các tác giả như Trần Duy Hưng, Nguyễn Triệu Sơn, Nguyễn Thị Như Mai... cũng đề xuất tổ chức hoạt động nhóm theo quan điểm hướng vào người học.

Tổ chức hoạt động nhóm là quá trình giáo viên thiết kế, điều hành các mối quan hệ tương tác giữa học sinh với nhau nhằm giúp các em đạt được mục tiêu giáo dục đề ra.

Như vậy, quá trình tổ chức hoạt động nhóm cho học sinh thực chất là quá trình hoạt động tương tác giữa hai chủ thể: Giáo viên và học sinh. Do đó, hiệu quả của quá trình dạy học nói chung, quá trình tổ chức hoạt động nhóm cho học sinh nói riêng phụ thuộc vào phương pháp giảng dạy của giáo viên và tính tích cực hoạt động của học sinh. Trước hết, giáo viên cần nắm vững bản chất hoạt động nhóm của học sinh để tác động phù hợp với nhu cầu, hứng thú và trình độ nhận thức của học sinh.

Về phía học sinh thì hoạt động nhóm chính là xuất phát từ động cơ học tập đúng đắn. Động cơ học tập của học sinh thường hướng trực tiếp đến nhu cầu về việc làm và hoạt động nghề nghiệp trong tương lai. Hơn thế nữa, sự phát triển của xã hội với các vấn đề mới phát sinh trong cuộc sống luôn tác động lên mỗi cá nhân đã kích thích học sinh có nhu cầu và tạo ra động cơ học tập để được tiếp cận với những vấn đề mang tính thực tiễn. Trong hoạt động nhóm, động cơ của các cá nhân đã tạo nên động cơ hoạt động cho nhóm, thúc đẩy các học sinh tương tác, tích cực hoạt động để chiếm lĩnh đối tượng nhận thức. Ngoài ra, học sinh không chỉ dừng lại ở việc "nghe giảng", tiếp thu, lĩnh hội tri thức một chiều mà các em cần tích cực hoạt động và phối hợp cùng làm việc để khai thác tiềm năng trí tuệ

+ **Nhóm tương trợ:** Xếp những học sinh có trình độ và năng lực khác nhau (khá giỏi và trung bình- yếu) vào một nhóm, để học sinh khá giỏi có thể hỗ trợ cho học sinh yếu.

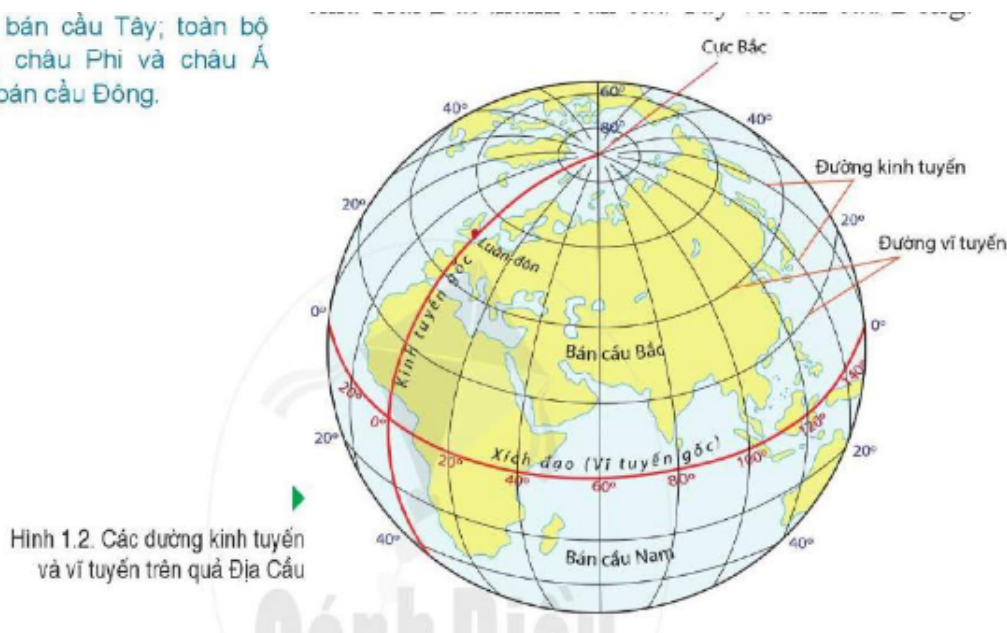
+ **Nhóm theo trình độ:** Những học sinh cùng năng lực và trình độ sẽ ngồi một nhóm. Nhiệm vụ của các nhóm này là thảo luận những vấn đề, cần có sự tư duy, suy luận, lí giải. (dạng câu hỏi tư duy lãnh thổ).

**Chẳng hạn:** Khi dạy bài tập 1 trong Bài 1: Bản đồ - Phương tiện thể hiện bề mặt trái đất – trang 103 sách Địa lí lớp 6 – bộ sách Cánh diều

1. Quan sát hình 1.2, hãy cho biết:

- Vĩ tuyến nào là dài nhất. Vĩ tuyến nào là ngắn nhất.
- Độ dài của kinh tuyến gốc so với các kinh tuyến khác như thế nào.

thuộc về bán cầu Tây; toàn bộ châu Âu, châu Phi và châu Á thuộc về bán cầu Đông.



Hình 1.2. Các đường kinh tuyến và vĩ tuyến trên quả Địa Cầu

Hình 1.2

GV có thể đặt các câu hỏi thảo luận cho các nhóm như sau:

- Nhóm HS trung bình - yếu: Vĩ tuyến nào dài nhất? Vĩ tuyến nào ngắn nhất?
- Nhóm khá - giỏi: Độ dài kinh tuyến gốc so với các kinh tuyến khác như thế nào?

- Ưu điểm: Giáo viên có thời gian giúp đỡ, hỗ trợ những nhóm có trình độ yếu và phát huy tính tự lập cho nhóm khá giỏi. Hạn chế: Trong các tiết dạy trên lớp sự thay đổi nhóm sẽ liên quan đến vị trí ngồi của học sinh trong lớp, làm mất trật tự, tốn nhiều thời gian.

Bên cạnh đó, còn 2 cách để chia nhóm đang được áp dụng rộng rãi đó là chia nhóm để cho mỗi nhóm nghiên cứu chuyên sâu một nội dung vấn đề hoặc tất cả các nhóm cùng nghiên cứu một nội dung vấn đề mà ta vẫn thường quen gọi là cách **chia nhóm chuyên sâu và nhóm đồng việc**.

+ **Nhóm chuyên sâu:** là mỗi nhóm chỉ nghiên cứu chuyên sâu 1 vấn đề, một nội dung của bài học.

**Ví dụ: Khi dạy Bài 2: Các yếu tố cơ bản của bản đồ - trang 106 sách Địa lí lớp 6 – bộ sách Cánh Diều**

**Bài 2. CÁC YẾU TỐ CƠ BẢN CỦA BẢN ĐỒ**

**Học xong bài này, em sẽ:**

- Nhận biết được một số loại kinh vĩ tuyến của bản đồ thế giới.
- Đọc các ký hiệu bản đồ và chỉ giới bản đồ hành chính, bản đồ địa hình.
- Xác định phương hướng trên bản đồ và tính khoảng cách thực tế giữa hai địa điểm trên bản đồ theo tỉ lệ bản đồ.

**Bản đồ** là hình vẽ thu nhỏ tương đối chính xác của một khu vực hoặc toàn bộ bề mặt Trái Đất. Hiện nay, bản đồ đang trở thành phương tiện được sử dụng phổ biến trong cuộc sống thường ngày, trong điều hành công việc của các công ty, trong quản lý xã hội của các quốc gia... Bản đồ không giống bức tranh vẽ, cũng không phải là một ảnh chụp. Vậy bản đồ có các yếu tố cơ bản nào?

**Một số lưới kinh vĩ tuyến của bản đồ thế giới**

Khi vẽ bản đồ, người ta phải chuyển bề mặt cong của Trái Đất sang mặt phẳng. Các chuyển đổi bản đồ phải thu nhỏ bề mặt Trái Đất với địa hình phức tạp lên bề mặt quả Địa Cầu, rồi từ đó chuyển lên mặt phẳng thông qua các **phép chiếu bản đồ**.



The diagram illustrates the process of map projection. It starts with a globe of the Earth (Trái Đất), which is then shown as a globe (Quả Địa Cầu). The globe is then projected onto a flat surface (Quả Địa Cầu được trải phẳng). The diagram shows the Earth's surface being divided into a grid of latitude and longitude lines, which are then projected onto the flat map. The text below the diagram explains that when the curved surface of the Earth is transferred to a flat surface, the lines are distorted, and the shape is distorted compared to the actual shape on the Earth's surface. Therefore, depending on the purpose, requirements of map construction, location, scale, and the shape of the area, different projection methods are chosen.

Hình 2.1. Chuyển từ mặt cong của Trái Đất sang mặt phẳng

Khi chuyển bề mặt cong của Trái Đất lên mặt phẳng, các hình thể được thể hiện trên bản đồ đều bị biến dạng nhất định so với hình dạng thực trên bề mặt Trái Đất. Vì vậy, tùy theo mục đích, yêu cầu của việc xây dựng bản đồ, vị trí, quy mô và hình dạng lãnh thổ mà các chuyển đổi chọn phép chiếu bản đồ phù hợp.

106

Giáo viên chia lớp thành 5 nhóm, mỗi nhóm nghiên cứu sâu đặc điểm của mỗi yếu tố cơ bản của bản đồ. Cụ thể:

Nhóm 1: Một số lưới kinh vĩ tuyến của bản đồ thế giới

Nhóm 2: Kí hiệu bản đồ và chú giải bản đồ

Nhóm 3: Tỷ lệ bản đồ

Nhóm 4: Phương hướng bản đồ

Nhóm 5: Một số bản đồ thông dụng

+ **Nhóm đồng việc:** là giao nhiệm vụ cho tất cả các nhóm nghiên cứu cùng một vấn đề.

**Ví dụ: Khi dạy bài 3 Lược đồ trí nhớ - trang 113 sách Địa lí lớp 6 – bộ sách Cánh diều**

**Bài 3. LƯỢC ĐỒ TRÍ NHỚ**

**Học xong bài này, em sẽ:**  
Trình bày được lược đồ trí nhớ thể hiện các đặc trưng địa lí thân quen đối với cá nhân em.

**1** Ngay từ ngày còn bé, được bố mẹ đưa đi học, em nhớ rõ con đường từ nhà đến trường. Rồi bố mẹ đưa đến các nơi em thích: cửa hàng kem, hiệu sách thiếu nhi, đến nhà các bạn cùng lớp... Nếu cô đi một mình, em cũng không bị lạc. Tại sao em lại không bị lạc? Vì trong đầu, trong trí nhớ của em đã hình thành một hình ảnh về không gian đó, được gọi là lược đồ trí nhớ.

**2**

**Tại sao gọi là lược đồ trí nhớ?**

Chúng ta có thể diễn tả cảm nhận của mình về địa phương, về công đồng xung quanh bằng cách miêu tả bằng lời, vẽ một bức phác họa khung cảnh, vẽ một sơ đồ về các địa điểm mình yêu thích, về các nơi ở của họ hàng, bạn bè tại địa phương... Một phương tiện đặc biệt để mô tả hiểu biết của cá nhân về một địa phương là **lược đồ trí nhớ**.

**Hình 3.1.** Quang cảnh Núi Đồi ở huyện Quán Bùn, tỉnh Hà Giang, Việt Nam

**Hình 3.2.** Phác họa quang cảnh Núi Đồi (ở hình 3.1)

**Lược đồ trí nhớ về không gian xung quanh ta**

Lược đồ trí nhớ trước hết là cảm nhận của cá nhân về không gian xung quanh – một nơi nào đấy – mà người đó đã trải nghiệm. Lược đồ trí nhớ tồn tại trong trí não con người, nhờ thế mà người ta có thể định hướng trong không gian, tìm đường, đi được đến nơi mình muốn đến và trở lại nơi mình muốn trở về mà không cần có bản đồ trong tay hay bất cứ công cụ hỗ trợ nào.

113

Chương 1. BẢN ĐỒ – PHƯƠNG TIỆN THỂ HIỆN HỆ MẶT TRÁI ĐẤT

Giáo viên chia lớp thành 6 nhóm nhỏ trong đó tất cả các nhóm đều cùng thảo luận, trả lời các câu hỏi sau:

+ Tại sao gọi là lược đồ trí nhớ?

+ Cách xây dựng lược đồ trí nhớ?

Để tạo không khí thân thiện hơn cho tiết học, giáo viên có thể đặt tên nhóm như sau:



Công việc này có thể tiến hành song song hoặc sau khi đã có sự đánh giá giữa các nhóm với nhau. Đánh giá khả năng làm việc của nhóm: Các nhóm làm việc có khoa học hay không. Những ai tích cực, những ai lười biếng hay làm chuyện riêng, cần rút kinh nghiệm gì,... Giáo viên nên nhận xét cụ thể, khách quan và tốt nhất nên cho điểm để khích lệ tinh thần học tập của học sinh. Cần đánh giá kết quả hoạt động nhóm không chỉ dựa trên thành tích chung của cả nhóm mà còn dựa trên sự đóng góp của từng thành viên trong nhóm. Điểm trung bình của cả nhóm dựa trên chất lượng hoạt động nhóm (mức độ am hiểu vấn đề, kỹ năng diễn đạt, trình bày, trả lời câu hỏi, tinh thần hợp tác giữa các thành viên trong nhóm). Điểm của từng học sinh được tính trên cơ sở điểm trung bình của nhóm có tính đến mức độ đóng góp của từng cá nhân đóng góp vào hoạt động nhóm.

**\* Tóm lại: Dạy học nhóm phải tuân thủ theo quy trình sau:**

- Các bước tiến hành:

+ Bước 1: Hình thành các nhóm làm việc: tổ chức nhóm, chỉ định chỗ làm việc của các nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm.

+ Bước 2: Các nhóm thực hiện công việc: thảo luận, trao đổi ý kiến, đưa ra kết luận chung, trình bày kết quả của nhóm trước lớp.

+ Bước 3: Tổng hợp kết quả của các nhóm: đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác nghe và nhận xét, bổ sung nếu thiếu.

+ Bước 4: GV tóm tắt ý kiến phản hồi của các nhóm sau đó cùng cả lớp chốt lại nội dung chủ yếu của bài học. Học sinh và giáo viên nhận xét kết quả làm việc của từng nhóm và tổng kết lại kiến thức toàn bài.

### **2.3.7. Giáo án thực nghiệm:**

**Vận dụng tổ chức dạy học nhóm đạt hiệu quả ở một tiết dạy cụ thể trong chương trình lớp 6 – sách Địa lí 6 – bộ sách Cánh diều**

#### **Bài 15: BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

(Trang 160 sách Địa lí lớp 6 – bộ sách Cánh diều)



## Bài 15. BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

### Học xong bài này, em sẽ:

- Nêu được một số biểu hiện của biến đổi khí hậu.
- Trình bày được một số biện pháp phòng tránh thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.



Con người đang phải hứng chịu những ảnh hưởng của biến đổi khí hậu do chính mình gây ra. Biến đổi khí hậu không phải là vấn đề riêng của mỗi quốc gia mà đã trở thành vấn đề toàn cầu. Vậy biến đổi khí hậu có những biểu hiện như thế nào? Chúng ta cần có các biện pháp gì để ứng phó với biến đổi khí hậu?



### Biến đổi khí hậu

Biến đổi khí hậu là những thay đổi của khí hậu (nhiệt độ, lượng mưa...) vượt ra khỏi trạng thái trung bình đã được duy trì trong một khoảng thời gian dài, thường là vài thập kỉ hoặc dài hơn.

Một trong những biểu hiện chủ yếu của biến đổi khí hậu hiện nay là nhiệt độ trung bình của Trái Đất đang tăng lên mà nguyên nhân chủ yếu là do hoạt động của con người như: chặt phá rừng, sử dụng nhiều nhiên liệu hoá thạch,...

Sự nóng lên của Trái Đất đã làm cho băng tan, nước biển dâng, thiên tai xảy ra thường xuyên, đột ngột và bất thường.

Việt Nam là một trong những nước chịu tác động mạnh của biến đổi khí hậu.



Hãy nêu một số biểu hiện của biến đổi khí hậu.



Nhiệt độ trung bình trên Trái Đất đã tăng thêm khoảng 0,7 °C kể từ khi bắt đầu thời kì cách mạng công nghiệp và hiện nay vẫn đang tiếp tục tăng.

Trong vòng 250 năm, từ năm 1750 đến năm 2000, nồng độ khí cac-bô-nic trong khí quyển đã tăng lên khoảng 28 %, tính trung bình tổng lượng cac-bô-nic trong khí quyển tăng từ 0,5 % đến 1 % mỗi năm.

Trong giai đoạn 1901 – 2010, mực nước biển đã dâng trung bình trên toàn cầu là 0,18 m với tốc độ trung bình 1,7 mm/năm.

Nếu mực nước biển dâng 1 m, sẽ có khoảng 39 % diện tích đồng bằng sông Cửu Long, trên 10 % diện tích vùng Đồng bằng sông Hồng và Quảng Ninh, trên 2,5 % diện tích thuộc các tỉnh ven biển miền Trung và trên 20 % diện tích Thành phố Hồ Chí Minh của nước ta có nguy cơ bị ngập.



Hình 15.1 Một cảnh đồng ở nước ta nứt nẻ vì khô hạn

160

ĐƠN TÍNH

## I. MỤC TIÊU:

### 1. Kiến thức:

- Nêu được một số biểu hiện của biến đổi khí hậu
- Trình bày một số biện pháp phòng tránh thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu

### 2. Kỹ năng: quan sát tranh, ảnh, hình vẽ

### 3. Thái độ: Yêu thích môn học, học tập tích cực.

### 4. Năng lực- phẩm chất:

- Năng lực chung: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực tự quản lý, năng lực giao tiếp, năng lực sử dụng ngôn ngữ.
- Năng lực chuyên biệt: Bản đồ, tranh ảnh, tư duy lãnh thổ.
- Phẩm chất: Có trách nhiệm với bản thân, đất nước, nhân loại và MT tự nhiên.

## II. PHƯƠNG PHÁP, PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:

Phương pháp: Gọi mở vấn đáp, thuyết trình, nêu vấn đề, minh họa trực quan

Phương tiện: Phần, bảng.

## III. CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên: + Máy chiếu ( nếu có)  
+ Tranh ảnh, video clip  
+ Phiếu học tập, giấy A0, bút dạ
2. Học sinh: Đọc trước bài ở nhà

## IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### 1. Kiểm tra bài cũ: (5P)

Kiểm tra bài tập giao buổi trước, trả lời các câu hỏi trang 159 sách Địa lí lớp 6 bộ sách Cánh diều

1. Hãy lấy ví dụ về sự khác nhau giữa thời tiết và khí hậu.

2. Dựa vào hình 14.5 và thông tin trong bài học, hãy lập bảng mô tả về đặc điểm khí hậu của đới ôn hoà và đới lạnh theo mẫu sau:

Đặc điểm	Đới khí hậu	Đới ôn hoà	Đới lạnh
Vị trí		?	?
Nhiệt độ		?	?
Lượng mưa		?	?
Giờ thời thường xuyên		?	?

3. Tại sao bản tin dự báo thời tiết hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng lại trở thành nguồn thông tin rất quan trọng đối với chúng ta?

159

### 2. Dạy bài mới:

*Đặt vấn đề*: Thiên tai đang diễn ra ở nước ta nói riêng và trên toàn thế giới nói chung ngày càng tăng với mức độ nghiêm trọng hơn. Con người đang phải hứng chịu những ảnh hưởng của biến đổi khí hậu do chính mình gây ra. Biến đổi khí hậu không phải là vấn đề riêng của mỗi quốc gia mà đã trở thành vấn đề toàn cầu. Vậy biến đổi khí hậu có những biểu hiện như thế nào? Chúng ta cần có các biện pháp gì để ứng phó với biến đổi khí hậu? Bài học hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu về biến đổi khí hậu và các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu. Đó là nội dung của bài hôm nay.

## \* HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

### Hoạt động 1: Tìm hiểu về về biến đổi khí hậu

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nêu được khái niệm về biến đổi khí hậu và một số biểu hiện của biến đổi khí hậu.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, làm việc theo cặp và trả lời câu hỏi.

d. Tổ chức hoạt động:

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN -HỌC SINH</b>	<b>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</b>
<p>Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV tổ chức cho HS thảo luận theo cặp đôi để làm rõ khái niệm: biến đổi khí hậu; quan niệm về ứng phó với biến đổi khí hậu.</li><li>- GV giao nhiệm vụ cho HS làm việc cá nhân: Đọc nội dung SGK và bằng kiến thức của bản thân, hãy:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Nêu biểu hiện chủ yếu và hậu quả của biến đổi khí hậu, nhiệt</li><li>+ Liệt kê ít nhất ba nguyên nhân do con người gây ra biến đổi khí hậu.</li><li>+ Lấy ví dụ để chứng minh về khí hậu của Trái Đất đang bị biến đổi.</li></ul></li><li>- GV cho HS quan sát video để hiểu hơn về biến đổi khí hậu: <a href="https://www.youtube.com/watch?v=YF87IZywLA8&amp;ab_channel=GEOGRAPHY">https://www.youtube.com/watch?v=YF87IZywLA8&amp;ab_channel=GEOGRAPHY</a></li><li>- HS thực hiện nhiệm vụ</li></ul> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p>	<p>1. Biến đổi khí hậu</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Biến đổi khí hậu là những thay đổi của khí hậu (nhiệt độ, lượng mưa...) vượt ra khỏi trạng thái trung bình đã duy trì trong một khoảng thời gian dài.</li><li>- Những biểu hiện chủ yếu của biến đổi khí hậu: Nhiệt độ trung bình của Trái Đất đang tăng lên; các hiện tượng thiên tai và thời tiết cực đoan gia tăng,</li><li>- Hậu quả: Băng ở hai cực tan, nước biển dâng, ngập lụt nhiều vùng đất ven biển, thiên tai xảy ra thường xuyên, đột ngột và bất thường,..</li></ul>



# TẢI MẪU LIÊN HỆ



091 552 1220



**CÚ PHÁP: MÃ SKKN cần tải**  
(Khách lưu ý không gửi tên đề tài)



**PHÍ TÀI: 100K/MẪU**

**HOT!**

